

Di Linh, ngày 23 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

(Phụ lục IV, ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020

- Công ty xác định rõ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt.

- Trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng: Công ty đã bảo vệ được diện tích rừng nhà nước giao, chất lượng rừng được cải thiện, không để xảy ra cháy rừng gây thiệt hại đến tài nguyên rừng, đã thực hiện giảm sâu trên cả 3 tiêu chí "số vụ vi phạm, diện tích rừng và khối lượng lâm sản bị thiệt hại" so với cùng kỳ năm trước¹; đã thực hiện tốt công tác khoán bảo vệ rừng đến các hộ gia đình, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống một bộ phận các hộ nghèo tại địa phương, góp phần tích cực vào xóa đói giảm nghèo trên địa bàn. Hoàn thành 100% các chỉ tiêu trồng rừng, chăm sóc, tia thưa nuôi dưỡng rừng trồng. Chất lượng rừng ngày càng được cải thiện, nâng cao độ che phủ rừng.

- Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh: đã đạt vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Công ty đề ra²; các chỉ tiêu về tài chính, bảo toàn vốn an toàn, không chứa các nguy cơ rủi ro; không có nợ phải trả quá hạn, hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn > 1; chấp hành tốt các quy định của pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, tài sản; thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách khác; chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và các báo cáo khác; các quỹ được trích lập theo đúng quy định.

- Trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp: duy trì bộ máy hoạt động ổn định, tinh gọn, hiệu quả; đảm bảo việc làm thường xuyên, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho cán bộ, CNV và người lao động³.

- Các hoạt động phong trào thi đua đã được cấp ủy, lãnh đạo Công ty quan tâm đúng mức; việc phát động cũng như triển khai các phong trào thi đua đã có sự gắn kết với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, từ đó tạo được động lực mạnh mẽ trong thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Công ty.

¹ Năm 2020, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên rừng và đất rừng, giảm trên 87% về số vụ và trên 98% về khối lượng vi phạm so với cùng kỳ năm 2019. Tổng số vụ vi phạm lập biên bản năm 2020 là 01 vụ.

² Doanh thu 12.154 triệu đồng/ 11.020 triệu đồng; lợi nhuận 328 triệu đồng/310 triệu đồng; nộp ngân sách 824 triệu đồng/542 triệu đồng

³ Thu nhập bình quân người lao động 8,4 triệu đồng/người/tháng/6,5 triệu đồng/người/tháng.

- Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại đơn vị cũng như trên địa bàn Công ty được giữ vững.

2. Thực hiện các chỉ tiêu năm 2020

2.1 Các sản phẩm chủ yếu:

a) Nhiệm vụ công ích quản lý bảo vệ rừng theo đơn đặt hàng của Nhà nước: 21.103,3 ha.

b) Khai thác trắng rừng trồng:

- Thực hiện năm 2020: Khối lượng đạt 2.784,5 m³.

- Gỗ xẻ các loại, ván ghép, lamri, la phong: 1.133,096 m³,

c) Hoạt động lâm sinh:

- Diện tích trồng mới năm 2020 là: 54,46 ha, thuộc đối tượng rừng sản xuất.

- Chăm sóc rừng trồng các năm: 96,80 ha.

2.2 Các chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu : 12.154 triệu đồng /11.020 triệu đồng (đạt 110%)

- Nộp NSNN : 824 triệu đồng /542 triệu đồng (đạt 152%)

- Lợi nhuận trước thuế : 328 triệu đồng /310 triệu đồng (đạt 105,8%)

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	So sánh %
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH				
I	Sản lượng				
1	Sản lượng sản xuất chủ yếu				
1.1	Gỗ khai thác gỗ thông 3 lá rừng trồng	m ³	2.784	2.600	93,4
1.2	Ché biến gỗ :				
	<i>Gỗ xẻ các loại, ván ghép, lamri, la phong</i>	m ³	1.133,1	992,0	87,5
2	Sản lượng sản phẩm tiêu thụ (tiêu thụ trong nước)				
	<i>Gỗ xẻ các loại, ván ghép, lamri, la phong</i>	m ³	1.133,1	992,0	87,5
3	Giá thành đơn vị sản phẩm chủ yếu				
	<i>Gỗ xẻ các loại, ván ghép, lamri, la phong</i>	Tr.đ/m3	5,0	5,0	100
4	Giá bán các sản phẩm chủ yếu				
	<i>Gỗ xẻ các loại, ván ghép, lamri, la phong</i>	Tr.đ/m3	5,7	5,7	100
II	Nhà nước đặt hàng nhiệm vụ công ích	ha	21.103,3	21.103,3	100
III	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	12.154	12.543	103
2	Lãi phát sinh	Tr.đ			
a	Trước thuế TNDN	Tr.đ	328	330	100,6

b	Sau thuế TNDN	Tr.đ	233	264	113
IV	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN		824	561	68
B	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH				
1	Tổng tài sản	Tr.đ	44.000	44.000	100,0
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	33.000	33.000	100,0
3	Vốn điều lệ được phê duyệt	Tr.đ	33.000	33.000	100,0

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm cá nhân trong Hội đồng thành viên và Ban Giám đốc Công ty về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Thường xuyên trao đổi, thống nhất chủ trương và biện pháp triển khai thực hiện sát với tình hình thực tiễn, chủ động trong những tình huống diễn biến phát sinh và những tác động tiêu cực trong xã hội. Xây dựng chương trình công tác triển khai thực hiện các công việc trọng tâm, trọng điểm của đơn vị trong từng thời kỳ; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các khó khăn tồn tại trong SXKD, QLBV và phát triển rùng, vận động cán bộ, đảng viên và người lao động tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao;

- Về công tác quản lý điều hành, dưới sự thống nhất lãnh đạo của Chi ủy chi bộ và Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai cụ thể đến các bộ phận để chỉ đạo thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Ngoài việc nghiên cứu sắp xếp tổ chức lại bộ máy các phòng ban chuyên môn, chú trọng việc điều chuyển cán bộ TK các Trạm BVR, bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo quan trọng đáp ứng với trình độ chính trị, trình độ chuyên môn, kiên quyết xử lý và khắc phục kịp thời những sai phạm, thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ QLBVR tại cơ sở;

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể trong tập thể lãnh đạo quản lý và cán bộ chủ chốt tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong các cuộc họp công tác chuyên môn hoặc sinh hoạt định kỳ. Trong sinh hoạt giao ban định kỳ cần kết hợp tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, nắm chắc các diễn biến phát sinh và có những kết luận, chỉ đạo sâu sát trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của đơn vị, trong đó đặc biệt chú trọng công tác QLBVR tại các trạm BVR nhất là khu vực trọng yếu và vùng giáp ranh;

- Đảm bảo việc làm thường xuyên và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho CB.CNV và người lao động; tạo điều kiện cho các đoàn thể trong Công ty hoạt động có hiệu quả.

2. Về tổ chức bộ máy và xây dựng nguồn nhân lực:

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu bộ máy phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty theo Điều lệ và Đề án sắp xếp, đổi mới đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt;

- Nâng cao trách nhiệm trong quản lý điều hành tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc nhất là người đứng đầu;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành nội quy, quy định cơ quan tại các phòng ban, bộ phận, đơn vị cơ sở;

- Xây dựng đội ngũ CBCNV và người lao động có trình độ chuyên môn cao, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết và có ý thức cộng đồng trách nhiệm;

- Thực hiện tốt công tác tổ chức, quy hoạch CBCNV; thực hiện công khai, khách quan, lấy ý kiến tham gia và lấy tín nhiệm cho mỗi vị trí công tác, mỗi con người; phát hiện nguồn, phát hiện người có năng lực, có tâm huyết với ngành, nghề. Thực hiện quy hoạch lại số cán bộ trẻ chủ chốt để có kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, chuẩn hóa trình độ chính trị và định hướng để phát triển lực lượng kế cận sau này. Không để xảy ra tình trạng quy hoạch, bố trí, luân chuyển, đào tạo cán bộ sai với quy định; không có tình trạng độc đoán, cục bộ, áp đặt trong đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ;

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể hoạt động có hiệu quả qua việc phát động và tổ chức các đợt thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CB.CNV và người lao động;

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và công tác đánh giá cán bộ theo đúng quy định.

3. Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản xuất và nhiệm vụ công ích:

3.1. Đối với công tác SXKD:

- Thực hiện hoàn thành và phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng khai thác trắng rừng trồng, chế biến gỗ, doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch tài chính năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt⁴;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước⁵;

- Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, xây dựng Công ty ngày càng vững mạnh và phát triển.

3.2. Đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng:

- Tiếp tục xác định rõ QLBVR là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị. Hoàn thành phuong án sử dụng đất báo cáo Sở TN-MT thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt. Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khôi phục và phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 373/KH-CTTH ngày 16/11/2020 của Công ty về triển khai thực hiện Đề án 1836 tỉnh Lâm Đồng;

- Đẩy mạnh việc củng cố và xây dựng lực lượng BVR chuyên trách ngày càng vững mạnh vững mạnh, chú trọng nâng cao nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm cho CBCNV, người lao động và các hộ nhận khoán BVR của Công ty; có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các địa phương giáp ranh, Kiểm lâm, Ban lâm nghiệp xã, lực lượng

⁴ Tổng doanh thu: 12.543 triệu đồng; lợi nhuận trước thuế: 330 triệu đồng.

⁵ Nộp ngân sách: 561 triệu đồng.

vũ trang và các tổ chức nhận khoán bảo vệ rừng để thực hiện tốt nhiệm vụ QLBVR-PCCCR tại đơn vị;

- Tổ chức thực hiện tốt phương án PCCCR cũng như công tác phòng chống cháy nổ, quyết tâm không để các vụ cháy rừng và cháy nổ xảy ra tại đơn vị; chủ động phòng cháy, tích cực chữa cháy nhằm hạn chế thấp nhất các thiệt hại nếu có;

- Thực hiện tốt công tác giao khoán bảo vệ rừng trên địa bàn quản lý. Quyết liệt thực hiện công tác giải tỏa, thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép và tổ chức trồng lại rừng theo đúng chủ trương;

- Triển khai trồng rừng và chăm sóc rừng trồng các năm đúng thời vụ; thực hiện tốt công tác phát triển rừng, tăng độ che phủ của rừng- trong đó chú trọng công tác trồng xen cây lâm nghiệp trên đất lấn chiếm trồng cây công nghiệp phần đầu đạt và vượt mức chỉ tiêu được UBND huyện giao năm 2021 (*150 ha*);

- Tổ chức tia thưa rừng trồng theo kế hoạch năm 2021, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng, phát triển tốt. Theo dõi chặt chẽ tình hình sâu bệnh hại rừng, không để dịch bệnh xảy ra nhất là đối với rừng non, rừng trồng trên địa bàn quản lý.

Trên đây là báo cáo kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Tam Hiệp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Bộ kế hoạch và Đầu tư;
- Sở: Tài chính; KH&ĐT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cảnh Thìn

Số: 83 /BC-CTTH

Di Linh, ngày 23 tháng 3 năm 2021

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2020

(Phụ lục VII, ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo							Tỷ lệ Nhà nước dự kiến năm giữ sau sáp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú			
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH						Các hình thức khác						
					Thành lập Ban chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần I							
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I.	CÁC CÔNG TY TNHH MTV DO NN LÀM CHỦ SỞ HỮU																
	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Tam Hiệp	X													Giữ nguyên		

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Bộ kế hoạch và Đầu tư;
- Sở: Tài chính; KH&ĐT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cảnh Thìn

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

Số: 84 /BC-CTTH

Di Linh, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG
CỦA CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP TAM HIỆP NĂM 2020**
(Theo phụ lục X, ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- **Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:**

Tiền lương được trả theo cấp bậc công việc theo thang lương, bảng lương của Công ty ban hành sau khi có ý kiến chấp thuận của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Tiền thưởng được phân phối theo quy chế trả lương, thưởng; căn cứ quỹ khen thưởng, kết quả xếp loại lao động, thời gian làm việc và lương theo hợp đồng của người lao động.

- **Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:**

Tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý được tính toán theo Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương binh & Xã hội gắn với mức tăng năng suất lao động và lợi nhuận đạt được.

Tiền thưởng được phân phối theo quy chế quản lý, sử dụng quỹ thưởng của người quản lý công ty; trên cơ sở quỹ thưởng, lương chế độ và kết quả xếp loại người quản lý hàng năm.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: 2.549 triệu đồng.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 1.412 triệu đồng.

- Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách: 81 triệu đồng.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Dựa trên cơ sở hệ thống thang lương, bảng lương do Công ty xây dựng theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ được UBND tỉnh phê duyệt; quỹ lương được xác định theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 được các sở ngành thẩm định; trả lương, thưởng theo quy chế trả lương, nâng lương, khen thưởng của Công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Người quản lý Công ty chuyên trách tạm ứng không quá 80% tiền lương kế hoạch xác định theo Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương binh & Xã hội và được UBND tỉnh phê duyệt; tiền lương, còn lại được

thanh toán sau khi có kết quả phê duyệt tiền lương thực hiện của UBND tỉnh; tiền thưởng căn cứ vào quỹ khen thưởng, được phân phối theo quy chế quản lý, sử dụng quỹ thưởng của người quản lý Công ty và căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại người quản lý; thù lao của người quản lý không chuyên trách áp dụng mức 15% mức lương của Phó Giám đốc Công ty.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp
BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG NĂM 2020

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2019)		Năm báo cáo (2020)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
I	Hạng Công ty được xếp		II	II	II	III
II	Tiền lương của người lao động					
1	Lao động	Người	35	33	33	33
2	Mức tiền lương bình quân	Trđ/tháng	5,462	6,187	6,437	6,409
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.294	2.450	2.549	2.538
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	180	189	200	215
5	Thu nhập bình quân	Trđ/tháng	5,89	6,66	6,94	6,95
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp					
	Tiền lương của người quản lý chuyên trách					
1	Số người quản lý chuyên trách	Người	5	5	5	4,1
2	Mức lương cơ bản bình quân	Trđ/tháng	22	22	22	19
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	905	1.041	1.412	1.114
4	Mức tiền lương bình quân	Trđ/tháng	15,08	17,35	23,53	22,64
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	37,8	39,7	39,7	45,4
6	Mức thu nhập bình quân	Trđ/tháng	15,7	18	24,1	23,5
	Thù lao của người quản lý không chuyên trách					
1	Số người quản lý không chuyên trách	Người	2	2	2	1
2	Tỷ lệ thù lao so với tiền lương PGĐ	%	15	15	15	15
3	Quỹ thù lao	Triệu đồng	52	60	81	39
4	Mức thù lao bình quân	Trđồng/tháng	2,16	2,5	3,37	3,25
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	2,1	2,2	2,2	1,6
6	Mức thu nhập bình quân	Trđồng/tháng	2,25	2,59	3,46	3,38

Trên đây là báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2020 của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Tam Hiệp./.

Noi nhậm:

- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Bộ kế hoạch và Đầu tư;
- Sở: Tài chính; KH&ĐT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cảnh Thìn